

TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÒA NHẬP - GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO GIÁO DỤC CÓ CHẤT LƯỢNG CHO TRẺ KHUYẾT TẬT Ở VIỆT NAM

• TS. LÊ VĂN TẠC

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Theo báo cáo khảo sát của Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục (nay là Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam), hiện nay ở nước ta có khoảng 1.150.000 trẻ em khuyết tật, chiếm tỉ lệ 3,47% trong tổng số trẻ em cùng độ tuổi. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã khẳng định “Giáo dục hòa nhập là con đường chính” thực hiện quyền học tập của trẻ khuyết tật. Vấn đề đặt ra là: Làm thế nào để trẻ khuyết tật học hòa nhập có hiệu quả trong khi giáo viên đứng lớp chưa đạt hoặc khó có được các kĩ năng đặc thù dạy trẻ có những dạng khuyết tật khác nhau như: khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về học, có tật ngôn ngữ,... Hơn nữa, mỗi trẻ có những đặc thù riêng nhìn ở nhiều góc độ: mức độ phát triển do khuyết tật gây ra, môi trường sống bao gồm cả việc quan tâm, chăm sóc của phụ huynh trẻ, tuổi nhập trường,... Điều đó đòi hỏi những hỗ trợ cá biệt đối với từng trẻ. Việc dạy hòa nhập cũng đòi hỏi có những trang thiết bị, đồ dùng dạy học đặc thù phù hợp với từng đối tượng; Việc hướng nghiệp dạy nghề và tư vấn nghề nghiệp, tìm kiếm, tạo cơ hội việc làm cho thanh, thiếu niên khuyết tật ngoài việc đòi hỏi sự phối hợp liên ngành, đặc biệt là ngành lao động, xã hội còn yêu cầu cao của những cán bộ có chuyên môn về người khuyết tật. Những vấn đề trên là một thách thức lớn đối với giáo dục hòa nhập không chỉ ở Việt Nam.

2. Một số kinh nghiệm quốc tế

Định hướng giáo dục hòa nhập đã được Liên hiệp quốc đề xuất từ những năm 70 của thế kỉ trước. Sau hơn ba thập kỉ, Công ước quốc tế về “Quyền của người khuyết tật” đã được thông qua

vào tháng 12 năm 2006. Cũng như nhiều quốc gia trên thế giới, Việt Nam đã kí phê chuẩn Công ước này vào tháng 3 năm 2007. Công ước nêu rõ: “Các quốc gia tham gia cần công nhận quyền học tập của người khuyết tật. Với quan điểm công nhận quyền này mà không phân biệt đối xử và dựa trên cơ hội bình đẳng, các quốc gia tham gia bảo đảm có một hệ thống giáo dục hoà nhập ở mọi cấp và chương trình học tập suốt đời”... (Điều 24- Giáo dục).

Từ nhiều năm qua, các nước đã tìm kiếm những giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Tùy theo đặc điểm của hệ thống giáo dục, đặc biệt là nguồn lực và điều kiện kinh tế xã hội, các quốc gia đã xây dựng hệ thống riêng của mình.

Ở Vương quốc Anh, Italy, Tây Ban Nha, việc hỗ trợ cho học sinh khuyết tật, giáo viên dạy học hòa nhập và phụ huynh do Trung tâm nguồn giáo viên cấp vùng (Teacher Regional Resource Center) đảm nhận. Tại các trung tâm này, giáo viên có trình độ chuyên môn đã được đào tạo, được phân công hỗ trợ một số trẻ khuyết tật có nhu cầu học hòa nhập. Nhiệm vụ của giáo viên này là cùng với phụ huynh, giáo viên đứng lớp và các cán bộ xã hội, y tế và tâm lí xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật, hỗ trợ giáo viên điều chỉnh chương trình, thiết kế và thực hiện các bài học hòa nhập; trực tiếp rèn luyện các kĩ năng đặc thù cho trẻ khuyết tật như: dạy ngôn ngữ kí hiệu, dạy đọc và viết chữ nổi, dạy các kĩ năng sống,...; hướng dẫn phụ huynh hỗ trợ con em ở nhà, tư vấn về hướng nghiệp dạy nghề và các vấn đề tâm lí, xã hội đối với trẻ và thanh, thiếu niên khuyết tật. Những công việc này được thực hiện tại trường, tại trung tâm và tại gia đình trẻ. Đặc biệt, cho đến nay, ở Italy hầu như không còn trường chuyên biệt dành cho trẻ



khuyết tật. Để làm được điều này, các trường có trẻ khuyết tật học hòa nhập đều có các phòng chức năng nhằm hỗ trợ cho trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt.

Tại Vương quốc Thái Lan, từ năm 2003 đến nay đã có 53 trung tâm hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật cấp quốc gia, cấp vùng được thành lập trong toàn quốc, trong khi đó chỉ có 43 trường chuyên biệt dành cho trẻ khuyết tật. Các trung tâm này có nhiệm vụ: xác định khả năng và nhu cầu của trẻ từ đó có xác định hỗ trợ cần thiết; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên các cấp từ mầm non đến trung học; bồi dưỡng chuyên môn cho phụ huynh; trực tiếp tiến hành can thiệp sớm theo cách trẻ khuyết tật cùng phụ huynh đến trung tâm trong thời gian ngắn khoảng 1 tuần, sau đó trẻ về gia đình, tiếp tục học tập, tùy theo nhu cầu mà trẻ có thể đến thường xuyên hoặc theo định kì tại trung tâm; tư vấn về các vấn đề có liên quan đến trẻ và thanh thiếu niên khuyết tật; biên soạn các công cụ xác định mức độ phát triển của trẻ và các mẫu cho công tác quản lí; xây dựng các tài liệu dạy các kĩ năng đặc thù,... Một điểm đặc biệt là trung tâm xác định nhu cầu của trẻ khuyết tật đồng thời đưa ra các tư vấn hỗ trợ cần thiết và có trách nhiệm cung cấp, giám sát việc sử dụng thẻ "Couple" có trị giá tương đương 50 Đô la Mĩ/năm cho mỗi trẻ khuyết tật.

3. Thực tiễn Việt Nam

Qua hơn một trăm năm phát triển, từ năm 1886 đến nay đã có 105 cơ sở giáo dục chuyên biệt dành cho trẻ khuyết tật với tổng số hơn 8 nghìn em. Để cung cấp giáo dục cho đối tượng này, từ những năm 90 của thế kỉ trước, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã lựa chọn giáo dục hòa nhập là phương thức giáo dục chính. Thực hiện chủ trương này, với sự nỗ lực của các địa phương, đến nay đã có gần 270 nghìn trẻ được đi học trong các trường mầm non và phổ thông. Tuy nhiên, chất lượng học hòa nhập còn có những hạn chế nhất định.

Từ cuối thế kỉ XX, với sự hỗ trợ của một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông qua các dự án, một số địa phương đã xây dựng các trung tâm hỗ trợ trẻ khuyết tật ở cấp huyện (Thường Tín, Hà Tây - 1999, Thanh Ba, Phú Thọ - 1999). Các trung tâm này đã thực hiện nhiệm vụ can thiệp sớm, tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ và giáo viên các cấp, các lớp tập huấn cho cán

bộ về phục hồi chức năng, hỗ trợ cộng đồng, tổ chức các hoạt động xã hội nhằm tăng cường sự tham gia của trẻ khuyết tật và tổ chức tư vấn, hướng nghiệp dạy nghề, giới thiệu, hỗ trợ việc làm cho thanh thiếu niên khuyết tật. Một số cơ sở giáo dục cho trẻ khuyết tật, ngoài việc giáo dục trẻ khuyết tật nhận tại cơ sở, đã mở rộng phạm vi hoạt động như tư vấn can thiệp sớm, đặc biệt, hỗ trợ giáo viên tại các trường mầm non và phổ thông hòa nhập (Thái Nguyên, Phú Thọ, Đồng Nai, Long An, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Buôn Ma Thuột, Quảng Ngãi...). Những hoạt động mang chức năng của trung tâm hỗ trợ này đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, huy động được nhiều lực lượng như phụ huynh, cán bộ các ban ngành y tế, xã hội và cán bộ quản lí các cấp.

Thực hiện "Quy định về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật/tàn tật" theo Quyết định số 23/BGD-ĐT ngày 22 tháng 5 năm 2006, một số địa phương đang tiến hành xây dựng các đề án, dự án xây dựng mới hoặc nâng cấp chuyển đổi cơ sở chuyên biệt thành các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Đắk Lắk, Vĩnh Long, Tiền Giang,...).

4. Mô hình Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập

Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập là một đơn vị hành chính sự nghiệp hoạt động với mục đích tư vấn, chuyển giao kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục, hướng nghiệp dạy nghề trẻ khuyết tật tới các nhà trường, tổ chức quần chúng, cộng đồng, gia đình trẻ khuyết tật và các cá nhân có liên quan đến trẻ khuyết tật.

Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật được thực hiện tại trung tâm, trong các trường học, tại cộng đồng và gia đình trẻ khuyết tật thông qua đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn, nhóm hỗ trợ cộng đồng, thân nhân trẻ khuyết tật, các tình nguyện viên...

Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập không phải là cơ sở chuyên biệt lưu giữ dài hạn, giáo dục cho một số trẻ em khuyết tật mà là cơ sở chuyển giao kiến thức và kĩ năng cho đa số trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt tại địa phương. Trẻ khuyết tật được tư vấn, hỗ trợ, học các kĩ năng đặc thù tùy thuộc vào nhu cầu. Theo đó, trẻ có thể được tiếp nhận trong một thời gian ngắn, theo định kì.

Sứ mạng của của trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập là: Đảm bảo về mặt chuyên môn chăm sóc, giáo dục, hướng nghiệp, dạy nghề cho trẻ khuyết tật, cán bộ, giáo viên, phụ huynh trẻ khuyết tật và những người có liên quan.

Chức năng và nhiệm vụ của trung tâm

1/ Tư vấn

- Tham mưu, đề xuất cho tỉnh, huyện về định hướng xây dựng và phát triển công tác chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật;
- Tham mưu xây dựng kế hoạch hành động hàng năm và triển khai công tác chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật, đánh giá kết quả giáo dục;
- Giải đáp tất cả những mối quan tâm của gia đình trẻ khuyết tật, cộng đồng, các tổ chức quần chúng, cá nhân... về nhu cầu chăm sóc, giáo dục và khả năng phát triển của trẻ khuyết tật;
- Giúp cho gia đình trẻ khuyết tật và cộng đồng hiểu rõ về đặc điểm phát triển của trẻ khuyết tật, biết cách chăm sóc, giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ phát triển và hoà nhập vào cuộc sống.

2/ Bồi dưỡng chuyên môn

- Bồi dưỡng qua các lớp tập huấn, hội thảo về kiến thức và kĩ năng về can thiệp sớm, các kĩ năng đặc thù cho trẻ có khó khăn về học, trẻ khiếm thính, trẻ khiếm thị, trẻ khó khăn về vận động, trẻ khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật để đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, thành viên của các tổ chức quần chúng, thân nhân trẻ khuyết tật, nhóm hỗ trợ cộng đồng, các tình nguyện viên;
- Bồi dưỡng cho đội ngũ công tác viên, nhân viên y tế về phục hồi chức năng sử dụng những phương tiện phục hồi chức năng hiện đại, cách làm phương tiện phục hồi chức năng bằng nguyên liệu sẵn có tại địa phương và gia đình trẻ khuyết tật;

- Hướng dẫn cha mẹ cách chăm sóc, giáo dục và phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật tại gia đình;

3/ Tạo nguồn lực vật chất, kĩ thuật:

- Tiến hành các chuẩn đoán, xác định khả năng và nhu cầu của trẻ khuyết tật về các mặt giáo dục, can thiệp y tế và hỗ trợ cộng đồng.
- Nghiên cứu vận dụng sản xuất, cung cấp tài liệu, phương tiện liên quan tới chương trình học tập và rèn luyện phát triển khả năng của trẻ khuyết tật (sách chữ nổi Braille, máy trợ thính, bảng và dùi viết Braille, xe lăn,...).

4/ Tham gia điều hành hoạt động can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập:

- Xây dựng các biểu mẫu quản lí và hướng dẫn các trường thực hiện công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật;
- Tuyên truyền vận động trẻ khuyết tật đi học;
- Tham gia điều phối các lực lượng trong cộng đồng tham gia vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật;
- Tham gia triển khai, theo dõi, kiểm tra và trực tiếp tháo gỡ những khó khăn của các trường, cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật.

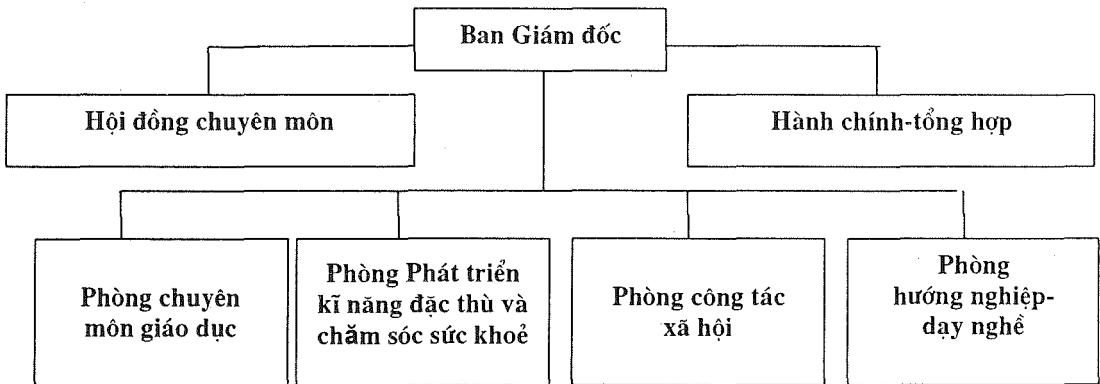
5/ Hướng nghiệp và dạy nghề:

- Xác định khả năng, nhu cầu nghề nghiệp của thanh thiếu niên khuyết tật và gia đình của họ;
- Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, đào tạo, tìm kiếm, hỗ trợ việc làm... cho thanh thiếu niên khuyết tật;

6/ Hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài về công tác chăm sóc, giáo dục, hướng nghiệp, dạy nghề và xúc tiến việc làm cho người khuyết tật.

Cơ cấu tổ chức:

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập có thể được cơ cấu như sau:





Chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn:

Phòng chuyên môn giáo dục:

- * Xác định năng lực nhu cầu của trẻ khuyết tật và gia đình trẻ;
- * Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân;
- * Tiến hành dạy kỹ năng đặc thù cho trẻ khuyết tật theo nhu cầu của trẻ đồng thời chuyển giao các kỹ thuật cho giáo viên và thân nhân trẻ khuyết tật như: phát triển ngôn ngữ, dạy nói, dạy ngôn ngữ kí hiệu; phát triển các giác quan, dạy chữ nổi, định hướng di chuyển, tự phục vụ; kĩ năng sống; sản xuất các đồ dùng phương tiện dạy học.

Phòng Phát triển kĩ năng đặc thù và chăm sóc sức khoẻ

- * Chẩn đoán, xác định năng lực, nhu cầu của trẻ và gia đình trẻ;
- * Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân;
- * Tư vấn phụ huynh về phục hồi chức năng;
- * Phối hợp các lực lượng công đồng;
- * Xác định độ mất thính lực,
- * Dịch vụ trợ thính: tư vấn mua, sử dụng, bảo quản máy trợ thính, đồ nôm tai...;
- * Khám và điều trị những bệnh về tai thông thường

Phòng công tác xã hội

- * Tuyên truyền về khả năng nhu cầu của trẻ khuyết tật;
- * Tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường sự hiểu biết về trẻ khuyết tật và nhằm tăng cường sự tham gia của trẻ khuyết tật;
- * Tư vấn về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật.

Phòng hướng nghiệp dạy nghề

- * Xác định khả năng nghề: Chẩn đoán, khảo sát khả năng học nghề của Thanh thiếu niên khuyết tật; xác định khả năng nghề ở địa phương;
- * Tổ chức dạy nghề: Tổ chức dạy nghề phù hợp tại trung tâm, liên kết với các tổ chức, cá nhân đào tạo nghề;
- * Hỗ trợ nghề: Tổ chức các nhóm tự lực, hỗ trợ, tư vấn các cơ sở sản xuất nhỏ.

Các hoạt động chính của trung tâm:

1/ Hoạt động tại trung tâm: Tư vấn can thiệp sớm, chuyên để theo đợt 1-6 tuần cho trẻ các dạng khuyết tật như:

- * Khiếm thính: về ngôn ngữ kí hiệu, dạy nói, máy trợ thính, kĩ năng xã hội cơ bản.
- * Khiếm thị: Phát triển giác quan, chữ nổi, định hướng di chuyển, kĩ năng xã hội cơ bản
- * Khó khăn học: Các khái niệm cơ bản, kĩ năng xã hội cơ bản, hạnh vi bất thường

- * Khó khăn ngôn ngữ, giao tiếp: Dạy giao tiếp, dạy nói tiếng mẹ đẻ, kĩ năng xã hội cơ bản
- * Khó khăn vận động: Phát triển kĩ năng vận động, kĩ năng xã hội cơ bản

2/ Hoạt động tại các huyện, trường:

- * Theo dõi hỗ trợ cho giáo viên, phụ huynh, trẻ khuyết tật thông qua cốt cán huyện;
- * Theo dõi hỗ trợ cho trẻ khuyết tật theo các nghiên cứu sâu một số trường hợp;
- * Xây dựng: Môi trường hoà nhập; các bài học hoà nhập tốt; Nhóm hỗ trợ cộng đồng; Vòng tay bè bạn (trẻ giúp trẻ);

* Phát hiện nhu cầu để xây dựng các lớp bồi dưỡng chuyên môn;

3/ Hoạt động giai đoạn và thường kì

- * Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ và giáo viên các cấp;
- * Làm mẫu, hướng dẫn làm và sử dụng đồ chơi, đồ dùng dạy học đặc thù;
- * Tư vấn xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục trẻ khuyết tật cho tỉnh, huyện;
- * Tư vấn cho người khuyết tật về các vấn đề xã hội;
- * Tư vấn, hướng nghiệp, tiến hành dạy nghề, giới thiệu, hỗ trợ việc làm.

Mặc dù các trung tâm cấp huyện đã thực hiện nhiệm vụ chưa đầy đủ, các trung tâm cấp tỉnh mới được thành lập và bắt đầu đi vào hoạt động song những kết quả của các hoạt động trên đã chứng tỏ tính hiệu quả, khả thi của mô hình trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập. Đây sẽ là mô hình thích hợp ở nước ta nhìn từ nhiều góc độ: quản lí nhà nước, nhu cầu giáo dục có chất lượng cho học sinh khuyết tật, đáp ứng được những yêu cầu của phụ huynh học sinh, tạo ra sự phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể và đặc biệt, đảm bảo quyền học tập, học tập có chất lượng của hơn một triệu trẻ khuyết tật Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công ước quốc tế về Quyền của người khuyết tật, 2006, Web.nccdv.vn
2. Tổng kết 10 năm giáo dục hòa nhập ở Việt Nam, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục, Hà Nội, 2005.

SUMMARY

The article deals with the need to establish a Centre of Integrated Education Development Support - a solution to ensure quality education for children with disabilities in Vietnam. In his article, the author presents some of the international experiences and realities in Vietnam and the model of this centre.